TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HSST
Ngày 20 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Hùng;
2. Bà Đinh Thị Hạnh;

- Thư ký phiên toà: Bà Thào Thị Ly – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2023/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lý A N, sinh ngày 01/01/1998; tên gọi khác: không. Nơi đăng ký hộ khẩu: thôn Tả Lèng, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, Lào Cai. Nơi cư trú; thôn Kin Sáng Hồ, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, Lào Cai. Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ học vấn: 9/12. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Tự do. Tiền án: không; Tiền sự: không. Con ông: Lý A Di, sinh năm 1975 và bà: Sùng Thị Lá, sinh năm 1974. Vợ: Giàng Thị Di, sinh năm 1998; Con có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Nhân thân: Tại Bản án số 31/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, Lý A N bị xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, ngày 29/9/2017 bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo, ngày 27/02/2017 bị cáo đã nộp xong khoản án phí hình sự sơ thẩm, đối với bản án này đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Họ và tên: Lý A D; Sinh ngày 01/01/1993; tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu: thôn Bản Giàng, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn Tả Lèng, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, Lào Cai. Dân tộc: Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ học vấn: không biết chữ. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Tự do. Con ông: Lý A Cháng (đã chết). Con bà: Hầu Thị Mảo (không rõ năm sinh). Vợ: Sùng Thị Dung (đã chết); Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 34/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Lý A D bị xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, ngày 27/8/2018 bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách án treo, bị cáo chưa thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, khoản tiền truy thu 575.000 đồng, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích. Tiền sự: không. Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích,

Bị cáo bị tạm giam ngày 01/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lý A N, Lý A D: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai; Có mặt.

Bị hại:

- Bà Thào Thị C - sinh năm 16/3/1954.
- Ông Vù A M - sinh năm 1951
- Chị Tráng Thị M - sinh năm 16/11/2002.
- Anh Vù A T - sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: thôn N, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Vù A T, chị Tráng Thị M và bà Thào Thị C ông Vũ A M.

Theo giấy ủy quyền lập ngày 19 tháng 6 năm 2023.

Người làm chứng: Chị Thào Thị S – Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/11/2021, Lý A N đang ở nhà tại thôn K, xã P, huyện B thì nảy sinh ý định đi trộm cắp dê để bán lấy tiền tiêu xài. N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng, N không nhớ biển kiểm soát, đến nhà Lý A D tại thôn T, xã P, rủ D đi trộm

cắp dê, D đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô chở D đi vào xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, khi đến khu vực gần chợ Trịnh Tường, N dừng xe vào 01 quán tạp hóa mua 01 chiếc bao tải xác rắn màu vàng, cất vào trong cốp xe rồi tiếp tục chở D đi theo hướng từ xã Trịnh Tường đi thôn Phìn Hồ, xã Y Tý. Khoảng 15 giờ cùng ngày N chở D đến khu vực thôn N, xã Tr, huyện B, thì thấy ở trên đồi bên trái theo chiều đi có một đàn dê đang ăn cỏ. N dừng xe ở dưới đường rồi cùng D đi lên vị trí có đàn dê thì thấy có 01 chuồng dê được xây bằng gạch mái lợp Proximang của gia đình ông Vù A Máng. N bàn với D khi trời tối cả hai sẽ quay lại để lấy trộm một con dê, D đồng ý rồi cả hai đi xuống vị trí để xe ngồi chờ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày N cầm điện thoại đi trước soi đường, D đi sau, khi vào chuồng dê thấy có 01 con dê cái khoảng 30 kg được buộc bằng dây thừng màu trắng và 01 con dê khoảng 10 kg không buộc dây, N tháo dây buộc con dê cái và dắt ra khỏi chuồng được khoảng 05 m thì cùng D dắt, kéo con dê đi theo đường mòn đến vị trí để xe mô tô, cho con dê vào trong bao tải rồi buộc thắt nút miệng bao lại để đầu con dê thò ra ngoài. Sau đó N điều khiển xe còn D ôm con dê ngồi phía sau đi về xã Pa Cheo, huyện Bát Xát. Khi đến ngã ba đường cách nhà N khoảng 500 mét thì dừng lại, N cùng D dắt con Dê vào khu vực đồi cách đó khoảng 300 mét buộc lại, còn chiếc bao tải vứt cạnh đường. Sau đó N đi xe mô tô về nhà N, D đi bộ về nhà D ngủ. Đến sáng 17/11/2021, N đi xe mô tô đến nhà D. Tại đây D sử dụng điện thoại di động của N gọi cho Lý A Giả thì được Giả đồng ý mua con dê. Đến khoản 19 giờ 30 phút cùng ngày D đến nhà Thào Thị S mượn 01 lồng sắt rồi cả hai cho con dê vào lồng sắt, rồi một mình D chở con dê đi lên bán cho Giả được 2.500.000 đồng. Sáng ngày 18/11/2021 N đi bộ đến nhà D thì được D chia cho N 1.250.000 đồng, còn 1.250.00 đồng D giữ lại. Cả hai đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Quá trình điều tra Lý A N và Lý A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL.HDĐG ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bát Xát xác định: 01 con dê cái khoảng 02 năm tuổi, lông màu vàng đen, sừng dài 20 cm, thể trạng trung bình, cân nặng 39 kg có giá trị 5.070.000 đồng.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSBX ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Lý A N, Lý A D về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản Cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Đối với bị cáo Lý A N: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Đối với bị cáo Lý A D: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; 38; 58 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị hại là ông Vù A Máng và đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Vù A Tùng, chị Tráng Thị Mị và bà Thào Thị Cở và các bị cáo, các bị cáo đồng ý bồi thường tiền chi phí đi tìm dê là 2.800.000 đồng.

Không chấp nhận đối với yêu cầu của bị hại buộc các bị cáo bồi thường 3.500.000 đồng đã đưa cho Lý A Giả để chuộc con dê về.

Đối với số tiền các bị cáo bán dê cho Lý A Giả được 2.500.000 đồng, các bị cáo đã chia nhau mỗi người ½ và đã chi tiêu hết, hiện tại Lý A Giả, không có mặt tại nơi cư trú, vì vậy cần tách ra để giải quyết sau.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí*:* Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

Lời trình bày của người bào chữa cho các bị cáo:

Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lý A N và Lý A D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 58 tuyên phạt bị cáo Lý A N 8 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, 58 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Lý A D 6 tháng tù,

Tại phiên tòa bị cáo Lý A N, Lý A D thành khẩn khai báo, các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.Về bồi thường dân sự các bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại chi phí cho việc đi tìm dê là 2.800.000 đồng, đối với yêu cầu các bị cáo bồi thường 3.500.000 đồng đã đưa cho Lý A G để chuộc con dê về, các bị cáo không đồng ý.

Bị hại ông Vù A M và đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của anh Vù A T, chị Tráng Thị M và bà Thào Thị C vẫn giữ nguyên quan điểm buộc các bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 6.300.000 đồng gồm chi phí cho việc đi tìm dê là 2.800.000 đồng và 3.500.000 đồng đã đưa cho Lý A Giả để chuộc con dê về, ngoài ra không yêu cầu đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Lý A N đã khai nhận do muốn có tiền tiêu nên ngày 16/11/2021 đã đến nhà Lý A D rủ đi trộm cắp dê, D đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thấy không có người trông coi, N và D vào chuồng dê của ông Vù A Máng bắt 01 con dê cái khoảng 30 kg bán lấy tiền tiêu sài. Hành vi của các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, tài sản không có người trông coi, đã lén lút chiếm đoạt, như vậy bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản, tội phạm và khung hình phạt được qui định tại Điều 173 Bộ luật hình sự, tài sản các bị cáo trộm cắp có giá trị là 5.070.000 đồng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sỡ hữu hợp pháp tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương

[4] Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn;

Bị cáo Lý A N là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, do đó bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án.

Đối với bị cáo Lý A D, sau khi bị cáo N rủ đi trộm cắp đã đồng ý tham gia và cùng bị cáo N thực hiện hành vi trộm cắp. Vì vậy, Lý A D đồng phạm với vai trò là người thực hành.

[5] Xét về nhân thân các bị cáo:

Các bị cáo đều là những người có nhân thân xấu:

Đối với Lý A N: bị cáo đã Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử, tại Bản án số 31/2016/HSST ngày 29/6/2016 đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, ngày 29/9/2017 bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo, ngày 27/02/2017 bị cáo đã nộp xong khoản án phí hình sự sơ thẩm, căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự, bị cáo đương nhiên được xóa án tích;

Đối với bị cáo Lý A D: tại Bản án số 34/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xử phạt bị cáo 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, ngày 27/8/2018 bị cáo đã chấp

hành xong thời gian thử thách án treo, bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, khoản tiền truy thu 575.000 đồng, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, khi phạm tội gây thiệt hại không lớn. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Lý A N không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Lý A D có một bản án chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này là tái phạm, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên.

Xét thấy Điều luật áp dụng, mức án mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp.

Tuy nhiên Kiểm sát viên đề nghị số tiền các bị cáo bán dê cho Lý A Giả được 2.500.000 đồng, các bị cáo đã chia nhau mỗi người ½ và đã chi tiêu hết, hiện tại Lý A Giả, người mua dê của các bị cáo không có mặt tại nơi cư trú, vì vậy cần tách ra để giải quyết sau. Hội đồng xét xử không chấp nhận, vì đây là số tiền do phạm tội mà có, mặt khác Lý A Giả không có mặt tại nơi cư trú, không biết địa chỉ ở đâu, vì vậy cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Đối với quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo: Xét thấy mức án mà người bào chữa đưa ra là thấp, không phù hợp với tính chất mức độ hành vi của các bị cáo, mặt khác các bị cáo là người có nhân thân xấu, cả hai bị cáo đều đã bị đưa ra xét xử một lần, các bị cáo không lấy đó là bài học tiếp tục phạm tội, vì vậy cần có mức án nghiêm khắc với các bị cáo.

[9] Tại cơ quan điều tra Lý A N còn khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phường Ô , thị xã S, tỉnh Lào Cai, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã có công văn thông báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa để xác minh làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa đã thụ lý giải quyết tin báo tố giác về tội phạm theo quy định.

[10] Đối với Thào Thị Sáo là người đã cho Lý A D mượn chiếc lồng sắt tuy nhiên chị Sáo không biết Lý A N và Lý A D sử dụng để chở con dê trộm cắp đi bán nên không đề cập xử lý.

Đối với Lý A Giả là người đã mua con dê do Lý A N và Lý A D trộm cắp, khi bán Lý A D có nói cho G biết là tài sản do trộm cắp mà có, tại biên bản ghi lời khai của Lý A Giả ngày 25/11/2021 thì Lý A G khẳng định có mua một con dê của D với giá 2.500.000 đồng nhưng không biết việc N, D trộm cắp. Hiện tại Lý A Giả không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu

và làm gì, vì vậy không đối chất được, Cơ quan điều tra tách ra để xử lý sau là phù hợp.

[11] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại yêu cầu Lý A N và Lý A D phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 6.300.000 đồng gồm chi phí cho việc đi tìm dê là 2.800.000 đồng và 3.500.000 đồng đã đưa cho Lý A G để chuộc con dê về, ngoài ra không yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với số tiền công đi tìm tài sản bị mất 2.800.000 đồng, tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường, xét thấy thỏa thuận của các bị cáo và bị hại là tự nguyện, Hội đồng xét xử chấp nhận, căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự công nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và bị hại.

Đối với số tiền 3.500.000 đồng đã đưa cho Lý A G để chuộc con dê bị mất, tại phiên tòa các bị cáo không đồng ý.

Xét thấy việc ông M đưa tiền chuộc cho anh Giả, theo ông Máng có anh Vù A T và Vù A Ph là con ông Vù A M cùng với anh Lý A S trưởng thôn T chứng kiến, đối với 02 con của ông M xác nhận có đưa tiền cho anh Giả, tuy nhiên hiện tại anh Lý A S không làm trưởng thôn nữa và không có mặt tại địa phương, tại biên bản ghi lời khai của Lý A Giả ngày 25/11/2021 thì Lý A G không khai việc đã nhận tiền của Vù A M, như vậy không có căn cứ ông M đưa tiền cho Vừ A G, mặt khác đây là mối quan hệ giữa các bị hại và anh G, vì vậy không thể buộc các bị cáo phải bồi thường số tiền này. Hiện nay ông Giả không có mặt tại địa phương, vì vậy đối với yêu cầu này Tòa án không chấp nhận.

[12] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị mất là con dê cho các bị hại, trước đó đã tạm thời giao cho ông Vù A M ngày 31/12/2021, ngày 25/4/2023 đã giao lại con dê cho bị hại, là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lý A N, Lý A D khai nhận sử dụng 01 xe mô tô của Lý A N nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng, không nhớ biển kiểm soát để đi trộm cắp tài sản ngày 16/11/2021, đến cuối tháng 11/2021, N đã bán chiếc xe cho một người đàn ông không quen biết tại khu vực xã Bản Qua, huyện Bát Xát, vì vậy không xác minh thu giữ được chiếc xe mô tô; 01 chiếc bao tải xác rắn màu vàng, các bị cáo sử dụng để đựng con dê, vứt tại đường khu vực đường gần nhà Lý A N, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không phát hiện thu giữ được; 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen, cũ, đã qua sử dụng của Lý A N dùng để soi trong quá trình trộm cắp dê và liên lạc với Lý A G để bán con dê, chiếc điện thoại này N đã đánh rơi mất nên không thu giữ được. Vì vậy không giải quyết.

Đối với số tiền các bị cáo bán dê cho anh Lý A G được 2.500.000 đồng, các bị cáo đã chia nhau mỗi người 1.250.000 đồng và đã tiêu hết, tài sản trộm cắp đã trả cho bị hại, hiện tại anh Lý A G không có mặt tại địa phương, vì vậy

số tiền này do phạm tội mà có, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[13] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng" nhưng do các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[14] Về án phí: Các bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ vào đơn xin miễn án phí và tài liệu chứng cứ nộp kèm theo, tại Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 368/GCN-HN.HCN ngày 09/01/2023 và số 354/GCN-HN.HCN ngày 28/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã Pa Cheo, huyện Bát Xát thì các bị cáo thuộc hộ nghèo. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lý A N, Lý A D phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý A N 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/3/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý A D 8 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Công nhận sự thỏa thuận của các bị hại và các bị cáo:

Bị cáo Lý A N và Lý A D phải liên đới bồi thường cho các bị hại bà Thào Thị Cở, ông Vù A Máng, chị Tráng Thị Mị và anh Vù A Tùng tiền chi phí đi tìm tài sản bị mất là 2.800.000 (hai triệu tám trăm nghìn) đồng.

Phần cụ thể của mỗi người là 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của các bị hại ông Vừ A M, bà Thào Thị C, chị Tráng Thị M và anh Vù A T yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiền chuộc con dê là 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

3. Về vật chứng: căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự truy thu sung vào ngân sách nhà

nước bị cáo Lý A N, Lý A D mỗi bị cáo là 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

4. Án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS, TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Bị cáo (2);
- Bị hại (4);
- Công an huyện Bát Xát (2);
- THA DS;
- THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Duy Chiến

TP Hoàng Duy Chiến;

Báo cáo vụ án hình sự Lý A N và đồng phạm bị truy tố về tội TCTS.

1. Họ và tên: Lý A N, sinh ngày 01/01/1998; tên gọi khác: không. Nơi đăng ký hộ khẩu: thôn Tả Lèng, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, Lào Cai. Nơi cư trú; thôn Kin Sáng Hồ, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, Lào Cai. Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ học vấn: 9/12. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Tự do. Tiền án: không; tiền sự: không. Con ông: Lý A Di, sinh năm 1975 và bà: Sùng Thị Lá, sinh năm 1974. Vợ: Giàng Thị Di, sinh năm 1998; Con có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Nhân thân: Tại Bản án số 31/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, Lý A N bị xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, ngày 29/9/2017 bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo, ngày 27/02/2017 bị cáo đã nộp xong khoản án phí hình sự sơ thẩm, đối với bản án này đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Họ và tên: Lý A D; Sinh ngày 01/01/1993; tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu; thôn Bản Giàng, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, Lào Cai. Nơi cư trú: thôn Tả Lèng, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, Lào Cai. Dân tộc: Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ học vấn: không biết chữ. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Tự do. Con ông: Lý A Cháng (đã chết). Con bà: Hầu Thị Mảo (không rõ năm sinh). Vợ: Sùng Thị Dung (đã chết); Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số 34/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Lý A D bị xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, ngày 27/8/2018 bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách án treo, bị cáo chưa thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, khoản tiền truy thu 575.000 đồng, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích. Tiền sự: không. Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích,

Bị cáo bị tạm giam ngày 01/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lý A N, Lý A D: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai; Có mặt.

Bị hại:

- Bà Thào Thị Cở - sinh năm 16/3/1954.
- Ông Vù A Máng - sinh năm 1951
- Chị Tráng Thị Mị - sinh năm 16/11/2002.
- Anh Vù A Tùng - sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Vù A Tùng, chị Tráng Thị Mị và bà Thào Thị Cở ông Vũ A Máng.

Theo giấy ủy quyền lập ngày tháng 6 năm 2023.

Người làm chứng: Chị Thào Thị Sáo – Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn Tả Lèng, xã Pa Cheo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/11/2021, Lý A N đang ở nhà tại thôn Kin Sáng Hồ, xã Pa cheo, huyện Bát Xát thì nảy sinh ý định đi trộm cắp dê để bán lấy tiền tiêu xài. N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng, N không nhớ biển kiểm soát, đến nhà Lý A D tại thôn Tả Lèng, xã Pa Cheo, rủ D đi trộm cắp dê, D đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô chở D đi vào xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, khi đến khu vực gần chợ Trịnh Tường, N dừng xe vào 01 quán tạp hóa mua 01 chiếc bao tải xác rắn màu vàng, cất vào trong cốp xe rồi tiếp tục chở D đi theo hướng từ xã Trịnh Tường đi thôn Phìn Hồ, xã Y Tý. Khoảng 15 giờ cùng ngày N chở D đến khu vực thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, thì thấy ở trên đồi bên trái theo chiều đi có một đàn dê đang ăn cỏ. N dừng xe ở dưới đường rồi cùng D đi lên vị trí có đàn dê thì thấy có 01 chuồng dê được xây bằng gạch mái lợp Proximang của gia đình ông Vù A Máng. N bàn với D khi trời tối cả hai sẽ quay lại để lấy trộm một con dê, D đồng ý rồi cả hai đi xuống vị trí để xe ngồi chờ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày N cầm điện thoại đi trước soi đường, D đi sau, khi vào chuồng dê thấy có 01 con dê cái khoảng 30 kg được buộc bằng dây thừng màu trắng và 01 con dê khoảng 10 kg không buộc dây, N tháo dây buộc con dê cái và dắt ra khỏi chuồng được khoảng 05 m thì cùng D dắt, kéo con dê đi theo đường mòn đến vị trí để

xe mô tô, cho con dê vào trong bao tải rồi buộc thắt nút miệng bao lại để đầu con dê thò ra ngoài. Sau đó N điều khiển xe còn D ôm con dê ngồi phía sau đi về xã Pa Cheo, huyện Bát Xát. Khi đến ngã ba đường cách nhà N khoảng 500 mét thì dừng lại, N cùng D dắt con Dê vào khu vực đồi cách đó khoảng 300 mét buộc lại, còn chiếc bao tải vứt cạnh đường. Sau đó N đi xe mô tô về nhà N, D đi bộ về nhà D ngủ. Đến sáng 17/11/2021, N đi xe mô tô đến nhà D. Tại đây D sử dụng điện thoại di động của N gọi cho Lý A Giả thì được Giả đồng ý mua con dê. Đến khoản 19 giờ 30 phút cùng ngày D đến nhà Thào Thị Sáo mượn 01 lồng sắt rồi cả hai cho con dê vào lồng sắt, rồi một mình D chở con dê đi lên bán cho Giả được 2.500.000 đồng. Sáng ngày 18/11/2021 N đi bộ đến nhà D thì được D chia cho N 1.250.000 đồng, còn 1.250.00 đồng D giữ lại. Cả hai đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Quá trình điều tra Lý A N và Lý A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL.HDĐG ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bát Xát xác định: 01 con dê cái khoảng 02 năm tuổi, lông màu vàng đen, sừng dài 20 cm, thể trạng trung bình, cân nặng 39 kg có giá trị 5.070.000 đồng.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSBX ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Lý A N, Lý A D về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lý A N, Lý A D phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lý A D thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý A Ninh 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/3/2023.

Xử phạt bị cáo Lý A D 9 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lý A N và Lý A D phải liên đới bồi thường cho các bị hại bà Thào Thị Cở, ông Vù A Máng, chị Tráng Thị Mị và anh Vù A Tùng tiền đi tìm tài sản bị mất là 2.800.000 (hai triệu tám trăm nghìn) đồng.

Phần cụ thể của mỗi người là 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Vù A Máng yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiền chuộc dê là 3.500.000 đồng.

4. Án phí: Bị cáo Lý A Ninh, Lý A D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn)

đồng án phí dân sự. Tổng cộng tiền án phí các bị cáo phải chịu là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

Báo Cáo án Hình sự vụ án Lý A D và đồng phạm, bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

1. Họ tên: Lý A D; (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam. Sinh ngày 14 tháng 02 năm 1994 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn Mường Đơ, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Con ông: Chảo Tòn Liều, sinh năm 1974 (đã chết) và bà Chảo Mùi Khé, sinh năm 1974, hiện đang sinh sống tại Trung Quốc. Bị cáo sinh sống như vợ chồng với Lý A D, sinh ngày 27 tháng 5 năm 2003 và có 01 con sinh ngày 15/7/2020.

Nhân thân: Bị cáo Lý A D là người đã có 02 tiền án, cụ thể:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2012/HSST ngày 18/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát xử phạt Lý A D 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2013/HSST ngày 27/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát xử phạt Lý A D 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 30/12/2015, Lý A D chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, Lý A D đã chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm của các bản án trên, tính đến ngày phạm tội, Lý A D đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam ngày 05/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

2. Họ tên: **Lý A D**; **(**tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ. Sinh ngày 27 tháng 5 năm 2003, nơi sinh: tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn Dền Thàng, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Con ông: Tẩn Chỉn Ngan, sinh năm 1980 và bà: Lý A D, sinh năm 1984. Bị cáo sống như vợ chồng với Lý A D, Con có 01 con sinh ngày 15/7/2020.Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý A D và Lý A D:* Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Bị hại*: Công ty TNHH thương mại dịch vụ Bắc Sông Hồng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hương, Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Hồng Quang;

Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ 19B, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Nơi tạm trú: số nhà 051A, đường Quách Văn rạng, tổ 20, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Mạnh Đạt.

Địa chỉ: Thôn Mường Đơ, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 17/02/2022, Lý A D đang ở nhà của Lý A D, sinh ngày 27/5/2003 tại thôn Dền Thàng, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát thì nảy

sinh ý định đi trộm cắp dây điện, thiết bị tại trạm biến áp Bắc Sông Hồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Bắc Sông Hồng thuộc thôn 1, xã Bản Vược, huyện Bát Xát và rủ Lý A D cùng đi trộm cắp, Lý A D đồng ý. Lý A D mang theo 01 cưa sắt dài khoảng 20 cm, 01 dao dọc giấy dài khoảng 15 cm, 01 cờ lê và 01 balo màu đen, sau đó Lý A D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 958.63 chở Lý A D đi từ nơi ở của Lý A D đi xuống xã Bản Vược chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Lý A D điều khiển xe mô tô chở Lý A D đi đến ngã ba đường lên khu vực nghĩa trang xã Bản Vược khoảng 30 mét rồi để ở sườn đồi, Lý A D và Lý A D cùng nhau đi bộ lên Trạm biến áp Bắc Sông Hồng rồi trèo lên sàn thao tác của Trạm biến áp, Lý A D mở tủ phân phối điện phát hiện thấy 05 dây cáp tổng lõi đồng đấu với tủ phân phối điện bằng bu lông và đai ốc. Lý A D dùng cưa sắt và cờ lê để tháo còn Lý A D dùng điện thoại bật đèn pin soi cho Lý A D. Khoảng 03 giờ ngày 18/02/2022, Lý A D và Lý A D tháo xong 05 sợi dây đồng và mang ra khu vực bãi tập kết thuyền cách Trạm biến áp khoảng 20 mét rồi dùng dao dọc giấy tách vỏ nhựa. Sau đó, Lý A D nhặt vỏ nhựa vứt xuống sông Hồng, cách khu vực tập kết thuyền khoảng 70 mét, Lý A D cho 05 sợi dây đồng vào trong balo màu đen để ở giá xe mô tô và điều khiển xe mô tô chở Lý A D đến nhà Nguyễn Mạnh Đạt, sinh năm 1990, trú tại thôn Mường Đơ, xã Bản Vược, huyện Bát Xát và bán cho Nguyễn Mạnh Đạt được 5.850.000 đồng. Số tiền này Lý A D đưa hết cho Lý A D giữ. Sau đó Lý A D đã đưa cho Lý A D sinh năm 1984, trú tại thôn Dền Thàng, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, là mẹ của Lý A D 1.000.000 đồng (bà Lý A D đã tiêu xài hết 550.000 đồng), số tiền còn lại Lý A D và Lý A D đã tiêu xài hết. Sau khi mua được số dây đồng trên, Nguyễn Mạnh Đạt mang đi gửi nhà Nguyễn Văn Quê, sinh năm 1981, trú tại thôn 3, xã Bản Vược, huyện Bát Xát. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Lý A D tiếp tục rủ Lý A D đem theo 01 cưa sắt, 01 dao dọc giấy, 01 chiếc cờ lê và 01 ba lô màu đen, xuống Trạm biến áp Bắc Sông Hồng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Lý A D mở tủ điện phân phối và bảo Lý A D dùng điện thoại soi đèn cho Lý A D dùng cờ lê tháo thanh đồng chữ T. Sau khi tháo xong, Lý A D đưa Lý A D vứt thanh đồng chữ T lên khu vực sườn đồi thì bị lực lượng bảo vệ phát hiện. Lý A D và Lý A D đã bỏ chạy theo bờ sông Hồng về xã Trịnh Tường và bỏ lại 01 xe mô tô, 01 ba lô và thanh đồng chữ T đã trộm cắp được tại hiện trường. Đến ngày 21/02/2022, Lý A D và Lý A D biết hành vi trộm cắp tài sản bị phát hiện, nên đã đến Công an xã Bản Vược đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Vật chứng thu giữ:

- Thu tại hiện trường:

+ 02 (hai) thanh cái kim loại đồng, liên kết với nhau bằng một cặp bu lông lục giác và đai ốc màu trắng tại khu vực khớp nối chữ T. Gần khớp nối

trên mỗi thanh kim loại đồng được bọc nhựa màu đỏ. Mỗi thanh kim loại đồng có kích thước lần lượt là 36 cm x 06 cm x 0,7 cm và 19,3 cm x 5 cm x 1 cm. Tổng khối lượng của hai thanh cái kim loại đồng cùng 01 cặp bu lông lục giác và đai ốc màu trắng là 2,45 kg.

+ 01 đôi dép màu vàng, trên thân dép có nhiều họa tiết màu đen, lấm bẩn.

+ xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Anpha, màu trắng đen, biển kiểm soát 24B2 – 958.63.

+ 01 ba lô màu đen.

- Thu giữ của Nguyễn Mạnh Đạt: 05 (năm) sợi dây cáp tổng lõi đồng đấu nối từ cực hạ thế của máy biến áp với tủ phân phối 0,4 kVa trạm biến áp, có tổng chiều dài 30m, tiết diện 240mm^2, tổng khối lượng 5 sợi dây cáp là 46 kg, trong đó có 10 đầu cốt đồng loại m240, mỗi đầu cốt bị bẻ gãy.

- Thu giữ của Lý A D, sinh năm 1984, trú tại thôn Dền Thàng, xã Trịnh Tường: 01 điện thoại di động Oppo A54 màu xanh, tiền Việt Nam: 450.000 đồng.

Ngày 22/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát ra yêu cầu định giá số 06 đối với tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án.

Kết luận định giá tài sản số 05/KL.HĐĐG ngày 11/3/2022 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Bát Xát đã kết luận:

+ 02 (hai) thanh cái kim loại đồng trong tủ phân phối, liên kết với nhau bằng một cặp bu lông lục giác và đai ốc màu trắng tại khu vực khớp nối chữ T. Gần khớp nối trên mỗi thanh kim loại đồng được bọc nhựa màu đỏ. Mỗi thanh kim loại đồng có kích thước lần lượt là 36 cm x 06 cm x 0,7 cm và 19,3 cm x 5 cm x 1 cm. Tổng khối lượng của hai thanh cái kim loại đồng cùng 01 cặp bu lông lục giác và đai ốc màu trắng là 2,45 kg có giá trị 404.250 đồng.

+ 05 (năm) sợi dây cáp tổng lõi đồng đấu nối từ cực hạ thế của máy biến áp với tủ phân phối 0,4 kVa trạm biến áp, có tổng chiều dài 30m, tiết diện 240mm^2, tổng khối lượng 5 sợi dây cáp là 46 kg, trong đó có 10 đầu cốt đồng loại m240, mỗi đầu cốt bị bẻ gãy có giá trị là 31.548.500 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 31.952.750 (ba mươi mốt triệu chín trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm năm mươi đồng)

Bản cáo trạng số 43/KSĐT ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Lý A D, Phạm Quang Huy về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

QUAN ĐIỂM

1. Tuyên bố bị cáo Lý A D, Lý A D phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

1.1 Đối với bị cáo Lý A D:

Căn cứ khoản 1 Điều 17; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 58; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 1 (một) năm 9 (chín) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/4/2022.

1.2 Đối với bị cáo Lý A D:

Căn cứ khoản 1 Điều 17; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 1 (năm) tù,thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1 Căn cứ Điều 584, 589 Bộ luật dân sự:

Bị cáo Lý A D và Lý A D phải liên đới bồi thường cho Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Bắc Sông hồng số tiền là 22.998.500 đồng.

Phần cụ thể của mỗi người như sau:

Bị cáo Lý A D phải bồi thường cho Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Bắc Sông hồng số tiền là 11.499.250 đồng.

Bị cáo Lý A D phải bồi thường cho Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Bắc Sông hồng số tiền là 11.499.250 đồng.

2.2 Căn cú Điều 582 Bộ luật dân sự:

Bị cáo Lý A D và Lý A D phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh Đạt số tiền là 5.850.000 (năm triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng. 2.925.000 đồng.

Phần cụ thể của mỗi người như sau:

Bị cáo Lý A D phải bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh Đạt số tiền là 2.925.000 đồng.

Bị cáo Lý A D phải bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh Đạt số tiền là 2.925.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo phải bồi thường cho Công ty và anh Đạt là 28.848.500 đồng

.